

Số: 1334/2019/QĐST-DS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 10 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ các Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 84, Điều 116 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 30 tháng 9 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 100/2019/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 3 năm 2019. Về việc “Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn”;

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông L V Đ, sinh năm 1987

Địa chỉ: Norway.

Có bà L T B L, sinh năm 1972, địa chỉ: 89 Nguyễn Du, phường C, Quận V, Thành phố Hồ Chí Minh, là đại diện ủy quyền; VB số 09/ĐSQ- CTCK ngày 31/01/2019 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Na Uy.

Bị đơn: Bà V T N, sinh năm 1983

Địa chỉ: Căn hộ 5.10 Chung cư A1 Khu B - Bông Sao, Phường S, Quận L, Thành phố Hồ Chí Minh

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông L V Đ và bà V T N cùng thống nhất:

Bà V T N đồng ý giao trẻ L V T M, sinh ngày 23/5/2008 cho ông L V Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Ghi nhận ông L V Đ tự nguyện không yêu cầu bà V T N cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về án phí: Ông L V Đ tự nguyện chịu 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số AA/2018/0008205 ngày 04/3/2019 của Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Ông L V Đ được hoàn lại số tiền 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân cấp cao tại TPHCM;
- VKSND cấp cao tại TPHCM;
- VKSND TPHCM;
- Cục Thi hành án dân sự TPHCM;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Bích Duyên